

Số: 231 /BC-BCĐ

Kiên Giang, ngày 13 tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO

Sơ kết 01 năm thực hiện Đề án chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội

Thực hiện Kế hoạch số 130/KH-BCĐ ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Ban Chỉ đạo 138/CP về việc sơ kết 01 năm thực hiện Đề án chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội; Ban Chỉ đạo “Phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” tỉnh Kiên Giang (viết tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh) báo cáo kết quả như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Kiên Giang là tỉnh nằm phía Tây Nam của Tổ quốc, địa hình tương đối đa dạng, có đồng bằng, rừng núi, biển đảo; diện tích tự nhiên khoảng 6.348,78km², đường biên giới đất liền dài trên 56,8km tiếp giáp với Vương quốc Campuchia, bờ biển dài trên 200km, vùng biển rộng hơn 63.000km² có chung vùng nước lịch sử với Vương quốc Campuchia; có 05 quần đảo (Hải Tặc, Bà Lụa, An Thới, Nam Du và Thổ Châu); với hơn 147 đảo nổi, trong đó có 43 đảo có dân sinh sống (đảo lớn nhất là Phú Quốc có diện tích 567km²); có Cửa khẩu Quốc tế Hà Tiên, Cửa khẩu Quốc gia Giang Thành và nhiều cửa khẩu phụ; có 02 Cảng Hàng không Rạch Giá, Phú Quốc và nhiều cảng biển (Hòn Chông, Bình Trị, An Thới, Bãi Vòng). Về tổ chức hành chính, tỉnh có 15 đơn vị hành chính cấp huyện gồm: 02 thành phố và 13 huyện, trong đó có 09 huyện, thành phố (có 02 huyện đảo Phú Quốc và Kiên Hải), với 50 xã, phường, thị trấn (có 17 xã đảo) khu vực biên giới biển; 02 huyện, thành phố (Giang Thành và Hà Tiên) với 07 xã khu vực biên giới đất liền. Dân số 1.792.549 người, có 03 dân tộc có dân số đông là Kinh, Hoa, Khmer; có 05 tôn giáo chính, gồm: Phật giáo, Thiên chúa, Tin lành, Cao đài, Hòa hảo. Với vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên - xã hội đó đã tạo cho Kiên Giang nhiều tiềm năng lớn trong việc phát triển kinh tế - xã hội với thế mạnh về kinh tế biển - đảo, nông nghiệp, thủy - hải sản, công nghiệp, vật liệu xây dựng, du lịch,... Tuy nhiên, công tác đảm bảo an ninh, trật tự còn nhiều khó khăn, thách thức; các loại tội phạm hình sự, kinh tế, ma túy gia tăng hoạt động, các tệ nạn xã hội diễn biến phức tạp,... làm cho tình hình trật tự, an toàn xã hội, nhất là ở địa bàn cơ sở phát sinh những vấn đề phức tạp, đòi hỏi phải được tập trung giải quyết.

Năm 2018, tội phạm về trật tự xã hội giảm 5,79% (xảy ra 977 vụ, giảm 60 vụ), trong đó tội phạm rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng giảm



10,14% (xảy ra 62 vụ, giảm 07 vụ); tội phạm về kinh tế phát hiện, khởi tố 36 vụ, tăng 72,22%; phát hiện 367 trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Tội phạm về ma túy phát hiện 178 vụ (ít hơn 04 vụ); tình hình đối tượng sử dụng trái phép ma túy đang có xu hướng lan rộng ở khu vực nông thôn (hiện có 117/145 xã, phường, thị trấn có người nghiện ma túy); số người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý 1.548 người (nhiều hơn 129 người so với năm 2017).

III. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI

Thực hiện Quyết định số 1960/QĐ-BCA-C41 ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt Đề án Chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội đến năm 2020, Hướng dẫn số 10/C41-C42 ngày 02/01/2018 của Tổng cục Cảnh sát thực hiện chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội, Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành Kế hoạch số 163/KH-BCĐ ngày 30/8/2017 về việc thực hiện Đề án chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh đến năm 2020. Thực hiện Đề án chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội của Ban Chỉ đạo tỉnh, Công an tỉnh đã xây dựng Kế hoạch số 1231/KH-CAT ngày 28/11/2017 để triển khai thực hiện Đề án chuyển hóa địa bàn trọng lượng Công an tỉnh; 15/15 huyện, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và chỉ đạo triển khai đến tận cơ sở. Ban Chỉ đạo tỉnh đã hướng dẫn Ban Chỉ đạo “Phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” các huyện, thành phố (Ban Chỉ đạo cấp huyện) lựa chọn các xã, phường, thị trấn có tình hình tội phạm, tệ nạn xã hội phức tạp để tiến hành chuyển hóa. Năm 2018 Ban Chỉ đạo tỉnh đã thành lập Hội đồng thẩm định địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội lựa chọn chuyển hóa giai đoạn năm 2018-2020, qua đó đã thẩm định và lựa chọn 22/145 xã, phường, thị trấn để thực hiện chuyển hóa (chiếm 15,17%) đảm bảo đúng chỉ tiêu theo quy định¹.

Ban Chỉ đạo “Phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” 22 xã, phường, thị trấn được lựa chọn chuyển hóa đã xây dựng kế hoạch, thành lập Tổ công tác chuyển hóa địa bàn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân trực tiếp chỉ đạo, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trực tiếp tham gia phối hợp cùng với lực lượng Công an thực hiện có hiệu quả các mặt công tác trọng tâm như: Làm tốt công tác nắm tình hình có liên quan đến an ninh, trật tự trên địa bàn; tổ chức củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở và phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ

¹ 04 phường: Vĩnh Hiệp, Vĩnh Quang, An Hòa (thành phố Rạch Giá), Pháo Đài (thành phố Hà Tiên); 15 xã: Tân Khánh Hòa (huyện Giang Thành), Đông Thái (huyện An Biên), Định An (huyện Gò Quao), Bình An (huyện Kiên Lương), Minh Thuận (huyện U Minh Thượng), Thạnh Trị (huyện Tân Hiệp), Thổ Sơn, Mỹ Lâm (huyện Hòn Đất), Long Thạnh, Ngọc Thuận (huyện Giồng Riềng), Vân Khánh (huyện An Minh), Lại Sơn (huyện Kiên Hải), Dương Tơ (huyện Phú Quốc), Vĩnh Bình Bắc (huyện Vĩnh Thuận), Vĩnh Hòa Hiệp (huyện Châu Thành); 03 thị trấn: Dương Đông, An Thới (huyện Phú Quốc), Vĩnh Thuận (huyện Vĩnh Thuận).

quốc; tập trung tấn công trấn áp tội phạm và tệ nạn xã hội; tăng cường công tác quản lý hành chính, kiểm danh, kiểm diện, kiểm tra các cơ sở, ngành nghề kinh doanh có điều kiện trên địa bàn; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ; tổ chức sơ kết đánh giá rút kinh nghiệm theo định kỳ và đề ra giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo.

Trong quá trình thực hiện Ban Chỉ đạo tỉnh đã thành lập Đoàn kiểm tra công tác chuyên hóa địa bàn (thành phần: Gồm đại diện lãnh đạo các phòng nghiệp vụ của Công an tỉnh và Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh) đã tiến hành kiểm tra trực tiếp tại 22/22 xã, phường, thị trấn được lựa chọn chuyên hóa theo nội dung Hướng dẫn số 10/C41-C42 của Tổng cục Cảnh sát; Ban Chỉ đạo cấp huyện thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các lực lượng có liên quan thực hiện tốt công tác chuyên hóa địa bàn trọng điểm, phân đấu kiểm chế, kéo giảm các loại tội phạm không thể phát sinh thành điểm nóng.

II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo; tổ chức kiện toàn hệ thống chính trị ở cơ sở và củng cố, tăng cường năng lực của lực lượng Công an:

- Ban Chỉ đạo tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể là thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo cấp huyện tham mưu cấp ủy, chính quyền cùng cấp lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuyên hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội; đưa vào trong nội dung chương trình hành động cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện, gắn kết quả triển khai thực hiện với trách nhiệm của người đứng đầu, cá nhân phụ trách; đồng thời quán triệt thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 15-7-2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22-10-2010 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”, Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26-3-2008 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới”, Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01-12-2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020, Thông tư số 23/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”..., qua đó, các cơ quan, đơn vị, trường học đã lồng ghép đưa vào sinh hoạt chi bộ định kỳ nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của từng cán bộ, đảng viên, công viên chức.

- Ban Chỉ đạo các cấp đã chỉ đạo lực lượng Công an cùng cấp phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể ở cơ sở thống nhất sự chỉ đạo của đảng ủy, chính quyền các xã, phường, thị trấn được phê duyệt là địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội; xây dựng, củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị, các tổ chức quần chúng phòng, chống tội phạm ở cơ sở vững mạnh. Đến nay,

22/22 xã, phường, thị trấn đã kiện toàn, củng cố 11 Ban bảo vệ dân phố, 72 Ban bảo vệ an ninh trật tự, 77 Đội dân phòng, 698 Tổ nhân dân tự quản; bố trí lực lượng Công an chính quy phối hợp, hỗ trợ lực lượng Công an xã ở 22/22 xã, phường, thị trấn.

2. Công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia đảm bảo an ninh, trật tự tại cơ sở:

Các sở, ban, ngành đoàn thể đã phối hợp thực hiện có hiệu quả các nghị quyết liên tịch, chương trình phối hợp về phòng chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự tại các địa bàn; vận động các tầng lớp nhân dân tích cực, chủ động tham gia phòng, chống tội phạm và thực hiện các phong trào “Toàn dân tham gia phát hiện, tố giác tội phạm”, “Cảm hóa giáo dục cải tạo người phạm tội tại cộng đồng dân cư”,... qua đó, 100% quần chúng nhân dân tại 22 xã, phường, thị trấn đã đăng ký chuyển hóa được tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực bảo vệ an ninh, trật tự, đồng thời lồng ghép vào các buổi họp dân, diễn đàn đối thoại, tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh tại các xã, phường, thị trấn; tổ chức ký cam kết đến từng hộ gia đình, từng chủ nhà trọ về phòng, chống tội phạm, ma túy và tệ nạn xã hội.

Các mô hình điển hình tiên tiến được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo, 22/22 xã, phường, thị trấn đã củng cố, nhân rộng ít nhất một mô hình, điển hình tiên tiến như: “Tổ nhân dân tự quản không tội phạm và tệ nạn xã hội”, “Câu lạc bộ xe honda ôm phòng, chống tội phạm”, “Đội dân phòng nữ giữ gìn an ninh, trật tự”, “Đội dân phòng cơ động”, “Cổng rào an ninh, trật tự”, “Camera an ninh”, “Hộ gia đình liên kết giữ gìn an ninh, trật tự”, “Câu lạc bộ phòng, chống tội phạm trong cơ sở cho thuê lưu trú”, “Đường dây nóng tố giác tội phạm”, ... qua đó, quần chúng nhân dân đã cung cấp cho lực lượng Công an nhiều nguồn tin có giá trị để phục vụ cho công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Thực hiện tốt công tác tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù; phân công các tổ chức đoàn thể, cán bộ, hộ viên, đoàn viên trực tiếp tham gia cùng cấp ủy, chính quyền và gia đình để quản lý, giáo dục số đối tượng có nguy cơ phạm tội cao, người làm lỗi, người được đặc xá, tù tha trở về địa phương².

Ngoài ra, đã tổ chức phát động 186 cuộc tuyên truyền, có 3.285 lượt cán bộ, Nhân dân tham gia hướng dẫn, tuyên truyền các chủ đề về an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ,...; phát 5.489 tờ rơi tuyên truyền phòng, chống tội phạm, ma túy; tổ chức cho 1.678 lượt đoàn viên, hội viên tham gia đăng ký “Gia đình hội viên nói không với ma túy và tệ nạn xã hội”; 4.687 lượt học sinh làm cam kết không tham gia mua bán, tàng trữ, sử dụng các chất ma túy. Thường xuyên thông báo tình hình, phương thức, thủ đoạn hoạt động của bọn tội phạm, các loại tệ nạn xã hội cho cán bộ, Nhân dân nắm, phòng ngừa; lập các đường dây nóng tố giác tội phạm,... qua đó

² Quản lý 934 người chấp hành xong án phạt tù và đặc xá trở về địa phương (tái phạm tội 21/934, chiếm 2,25%).

góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, Nhân dân trong tham gia phòng, chống tội phạm.

3. Công tác phòng ngừa nghiệp vụ và quản lý nhà nước về an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở:

Ban Chỉ đạo tỉnh chỉ đạo lực lượng Công an sử dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, phân công lực lượng từ tỉnh, huyện trực tiếp phối hợp hỗ trợ lực lượng Công an các xã, phường, thị trấn³ tiến hành rà soát, lập danh sách các đối tượng hình sự cộm cán, lưu manh, đối tượng nghiện, đối tượng tù tha, đối tượng lưu động, các tụ điểm, các cơ sở kinh doanh có điều kiện để nắm chặt, chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn không để phát sinh thành điểm nóng. Các lực lượng nòng cốt của Ban Chỉ đạo “Phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” cấp xã đã phối hợp tuần tra, kiểm soát địa bàn 2.421 cuộc, có 16.920 lượt cán bộ tham gia, ngăn chặn, xử lý nhiều vụ việc gây mất an ninh, trật tự, vi phạm an toàn giao thông, thanh thiếu niên gây rối trật tự công cộng; mở nhiều đợt truy quét các loại tội phạm và tệ nạn xã hội.

Tăng cường quản lý nhân hộ khẩu, ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, nhất là hoạt động của các cơ sở kinh doanh nhạy cảm có nguy cơ hình thành các tụ điểm phức tạp về tệ nạn xã hội như: Khách sạn, nhà hàng, karaoke, massage, bar,...; kiểm tra chấn chỉnh hoạt động của các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự trên địa bàn; tổ chức cho các hộ dân ký cam kết thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự.

4. Công tác đấu tranh, trấn áp, xử lý các loại tội phạm:

Tại 22/22 xã, phường, thị trấn được lựa chọn chuyên hóa, các lực lượng chức năng đã phối hợp với ban, ngành, đoàn thể chủ động phòng ngừa, kết hợp thực hiện quyết liệt các cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm đảm bảo an ninh, trật tự các ngày lễ, Tết, sự kiện chính trị quan trọng; phát hiện, đấu tranh triệt xóa 63 tụ điểm phức tạp về trật tự, an toàn xã hội trên các tuyến, địa bàn trọng điểm; giải tán 1.281 thanh thiếu niên tụ tập đêm khuya gây mất an ninh, trật tự; lực lượng Công an cấp xã đã phát hiện, xử lý hành chính nhiều vụ gây rối trật tự công cộng, trộm cắp vặt, đánh bạc, sử dụng trái phép ma túy, cố ý gây thương tích,... từ đó tình hình tội phạm được kiềm chế, kéo giảm tội phạm về trật tự xã hội 24,67% (287 vụ, giảm 94 vụ); tội phạm về ma túy giảm 4,2% (67 vụ, giảm 03 vụ); trong đó 18/22 địa bàn kéo giảm tội phạm theo nhóm tiêu chí tội phạm hình sự, 15/22 địa bàn không để xảy ra vụ việc liên quan đến tội phạm ma túy và kéo giảm về tội phạm ma túy, 16/22 địa bàn không để xảy ra tội phạm kinh tế (kèm theo bảng Phụ lục thống kê). Lực lượng điều tra khám phá 273/287 vụ tội phạm về trật tự xã hội (đạt tỷ lệ 95,12%), trong đó án rất nghiêm trọng,

³ Có 22/22 xã, phường, thị trấn được hỗ trợ lực lượng từ các Đội nghiệp vụ của Công an cấp huyện.

đặc biệt nghiêm trọng khám phá đạt 100%; 100% tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố được tiếp nhận, giải quyết⁴.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Công tác chuyên hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, nhất là ở cơ sở, từ công tác triển khai quán triệt đến phân công thực hiện huy động sức mạnh tổng hợp của các ngành, các cấp tham gia; công tác tuyên truyền vận động Nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm được đẩy mạnh; tổ chức nhiều giải pháp phòng ngừa, giáo dục, răn đe các đối tượng có biểu hiện vi phạm pháp luật; phát triển một số mô hình phòng, chống tội phạm đem lại hiệu quả; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, tập trung giải quyết có hiệu quả các vụ, việc nổi lên về an ninh, trật tự; tỷ lệ chuyên hóa thành công đạt cao (chiếm 81,8%). Tuy nhiên, công tác triển khai, thực hiện ở một số địa phương còn chậm, chưa đạt yêu cầu theo mục tiêu, yêu cầu đề ra; công tác kiểm tra, đôn đốc của một số cấp ủy đảng, chính quyền địa phương chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục; một số thành viên Ban Chỉ đạo chưa phát huy đầy đủ trách nhiệm đối với lĩnh vực, địa bàn được phân công, nhất là đối với công tác tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, hội viên và Nhân dân, còn xem đây là nhiệm vụ của lực lượng Công an.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Ban Chỉ đạo 138/CP tổ chức tập huấn nghiệp vụ về thực hiện công tác chuyên hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội cho cán bộ tham mưu Ban Chỉ đạo “Phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” các địa phương.

2. Bổ sung, tăng cường nguồn kinh phí phục vụ công tác chuyên hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác chuyên hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về trật tự, an toàn xã hội năm 2019 gắn với thực hiện có hiệu quả Kết luận số 05-KL/TW, Chỉ thị số 09-CT/TW, Chỉ thị số 46-CT/TW, Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm và Chương trình phòng, chống tội phạm đến năm 2020.

2. Tổ chức xét duyệt và quyết định công nhận chuyên hóa thành công năm 2018 đối với các xã, phường, thị trấn đủ điều kiện; rà soát, lựa chọn địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội cần tiến hành chuyên hóa năm 2019.

3. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tội phạm; lồng ghép nội dung lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuyên hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội vào trong nội dung kế hoạch, chương

⁴ Tiếp nhận, giải quyết 260/260 tố giác, tin báo tội phạm.

trình hành động cụ thể để tổ chức thực hiện; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, nhất là đối với lực lượng Công an phụ trách trực tiếp địa bàn lựa chọn chuyên hóa để đưa vào tiêu chí bình xét thi đua hàng năm; củng cố, kiện toàn nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo “Phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” các cấp.

4. Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền, thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp tham gia phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; thường xuyên tuyên truyền về công tác phòng, chống tội phạm, nhất là phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm, nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, kỹ năng phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn tội phạm để Nhân dân cảnh giác, chủ động phòng chống và hỗ trợ các lực lượng chức năng đấu tranh, xử lý tội phạm và tệ nạn xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động của các mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

5. Tăng cường quản lý các cơ sở, ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, nhất là các cơ sở cầm đồ, lưu trú, massage,...; tuần tra, kiểm soát kiểm chế và kéo giảm tai nạn giao thông, cháy nổ; phát hiện và xử lý kịp thời các tụ điểm tệ nạn xã hội. Rà soát, lập hồ sơ đưa người có hành vi vi phạm pháp luật vào diện giáo dục tại xã, phường, thị trấn, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng; quản lý chặt chẽ số người nghiện ma túy trên địa bàn, không để phát sinh người nghiện mới.

6. Chủ động phòng ngừa, tích cực tấn công trấn áp mạnh mẽ các loại tội phạm, nhất là các loại tội phạm nghiêm trọng, rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng; tội phạm kinh tế, tham nhũng, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm mua bán người, tội phạm về ma túy. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật trong việc giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố; phòng, chống oan sai, bỏ lọt tội phạm; đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử một số vụ án có tính chất nghiêm trọng, phức tạp nhằm giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

Ban Chỉ đạo tỉnh báo cáo Ban Chỉ đạo 138/CP theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo 138/CP
(qua Văn phòng Bộ Công an);
- TT. Tỉnh ủy;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh (theo Quyết định số 985-QĐ/TU ngày 21-02-2018 của BTV TU);
- UBND cấp huyện;
- Ban Chỉ đạo cấp huyện (qua Công an cấp huyện);
- LĐVP, P. NCPC;
- Lưu: VT, CAT, hvlv.

TRƯỞNG BAN



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Phạm Vũ Hồng

**BẢNG THÔNG KÊ SỐ LIỆU CHUYÊN HÓA ĐỊA BÀN
TRỌNG ĐIỂM, PHỨC TẠP VỀ TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI**
(Kèm theo Báo cáo số 231 /BC-BCĐ ngày 13/12/2018 của Ban Chỉ đạo tỉnh)

ST T	Địa bàn chuyên hóa	Phạm pháp bình sự		Ma túy		Kinh tế		Môi trường		Tiêu chí khác (nếu có)
		Số vụ (2018/2017)	So sánh năm 2017 (%)	Số vụ (2018/2017)	So sánh năm 2017 (%)	Số vụ (2018/2017)	So sánh năm 2017 (%)	Số vụ (2018/2017)	So sánh năm 2017 (%)	
I. Thành phố Rạch Giá										
1	Phường Vĩnh Hiệp	10/06	+ 66,7	01/06	- 83,3	02	+ 100	0		
2	Phường Vĩnh Quang	53/51	+ 3,9	08 /07	+ 14,2	03/01	+ 200	0		
3	Phường An Hòa	51/56	- 8,92	09/20	- 55	0	0	0		
II. Thành phố Hà Tiên										
4	Phường Pháo Đài	04/11	- 63	01/03	- 66	03	+ 100			
III. Huyện Phú Quốc										
5	Thị trấn Dương Đông	47/75	- 37,33	20/18	+ 11	01/01	không tăng, giảm	0		
6	Thị trấn An Thới	13/27	- 51	03/07	- 57,2			0		
7	Thị trấn Dương Tơ	20/29	- 31	13	+ 100	01	+ 100	0		
IV. Huyện Kiên Hải										
8	Xã Lại Sơn	04/05	- 20	0	0	0	0	0		



V. Huyện Kiên Lương									
9	Xã Bình An	06/05	- 16,66	0	0	0	0	0	0
VI. Huyện Giang Thành									
10	Xã Tân Khánh Hòa	02/07	- 71,4	0	0	0	0	0	0
VII. Huyện Hòn Đất									
11	Xã Mỹ Lâm	07/08	- 12,1	1	+ 100	0	0	0	0
12	Xã Thổ Sơn	06/13	- 53,8	0	0	0	0	0	0
VIII. Huyện Châu Thành									
13	Xã Vĩnh Hòa Hiệp	15/12	+ 25	07/03	+ 133	01	+ 100	0	0
IX. Huyện Tân Hiệp									
14	Xã Thạnh Trị	03/15	- 80	01/01	không tăng, giảm	0	0	0	0
X. Huyện Giồng Riềng									
15	Xã Ngọc Thuận	01/08	- 87,5	00/01	- 100	0	0	0	0
16	Xã Long Thạnh	02/05	- 60	01/01	không tăng, giảm	0	0	0	0
XI. Huyện Gò Quao									
17	Xã Định An	07/15	- 53.3	00/01	- 100	0	0	0	0
XII. Huyện An Biên									
18	Xã Đông Thái	04/07	- 42.8	00/01	-100	0	0	0	0



XIII. Huyện An Minh									
19	Xã Vân Khánh	02/04	- 50	0	0	0	00	0	0
XIV. Huyện U Minh Thượng									
20	Xã Minh Thuận	14/16	- 12.5	0	0	0	0	0	0
XV. Huyện Vĩnh Thuận									
21	Thị trấn Vĩnh Thuận	08/20	- 60	2/1	+ 100	0	0	0	0
22	Xã Vĩnh Bình Bắc	08/08	không tăng, giảm	0	0	0	0	0	0
Tổng số		287/381	-24,67	67/70	- 4,2	11/02	+ 450	0	0

VIỆN GIÁM ĐỐC